

SỞ KHOA HỌC & CN ĐỒNG THÁP	
Số: B2112	ĐẾN
Ngày: 27/7/2020	Chuyên:
Lưu hồ sơ số:	

PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KHOA HỌC CẤP TỈNH NĂM 2020

1. Tên Đề tài

“Đánh giá kết quả phẫu thuật thay khớp háng tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp”

2. Giải trình về tính cấp thiết của Đề tài

Thay khớp háng là phẫu thuật cắt bỏ phần hư của khớp háng để thay vào đó bằng một khớp háng nhân tạo. Phẫu thuật này đã được áp dụng với mục đích chính là làm cho bệnh nhân hết đau, phục hồi lại chức năng của khớp háng và sửa chữa các biến dạng.

Thay khớp háng được chỉ định cho các trường hợp:

- Bệnh lý vùng háng: Thoái hóa khớp háng mức độ nặng, hoại tử vô trùng chỏm xương đùi giai đoạn muộn, viêm đa khớp dạng thấp gây tổn thương nặng khớp háng, viêm cột sống dính khớp gây dính khớp háng ở tư thế xấu, lao khớp háng giai đoạn ổn định, u vùng cổ và vùng chỏm xương đùi, trật hay bán trật bẩm sinh khớp háng.

- Chấn thương khớp háng: Gãy sát chỏm xương đùi và gãy nát chỏm xương đùi không thể phẫu thuật điều trị bảo tồn chỏm được, gãy cổ xương đùi, khớp giả cổ xương đùi mà các phương pháp điều trị khác không hiệu quả.

Thay khớp háng là một kỹ thuật cao trong ngành chấn thương chỉnh hình. Để triển khai được thay khớp đòi hỏi phải có đội ngũ chuyên môn chuyên ngành chấn thương chỉnh hình có trình độ cao, phòng mổ vô trùng, có bộ phận tập vật lý trị liệu và phục hồi chức năng sau thay khớp, có sự hỗ trợ của các chuyên ngành khác như tim mạch, hô hấp để giải quyết các vấn đề trước, trong và thay khớp.

Các bệnh lý và chấn thương vùng háng thường gặp trong ngành chấn thương chỉnh hình. Nếu bệnh nhân có chỉ định thay khớp háng mà không được thay khớp háng sẽ đau đớn, tàn tật, nằm lâu, di chứng và biến chứng của nằm lâu như: viêm phổi, nhiễm trùng tiểu, loét,... và chất lượng cuộc sống giảm, làm trầm trọng thêm

các bệnh lý có sẵn như: Tim mạch, đái tháo đường, phổi thận dẫn đến tăng tỷ lệ tử vong, kéo dài thời gian chăm sóc của gia đình và xã hội, tốn kém...

Ở Pháp, hàng năm có khoảng 100.000 ca phẫu thuật do gãy cổ xương đùi có khoảng 25% bệnh nhân gãy cổ xương đùi sẽ tử vong sau 01 năm nếu không được phẫu thuật thay khớp háng.

Thay khớp háng đã được triển khai trên thế giới và ở Việt Nam nhiều thập niên vừa qua. Có nhiều công trình nghiên cứu cho thấy: Sau thay khớp háng, bệnh nhân có chức năng khớp háng tốt và rất tốt từ: 65 - 96%. Tuy nhiên cũng có nhiều tai biến và biến chứng như: Tử vong trong lúc mổ: 0,2%; gãy xương trong lúc mổ: 1%; tổn thương thần kinh: 3,5%; tổn thương mạch máu lớn: 0,2%; nhiễm khuẩn vết mổ: 2%; trật khớp háng nhân tạo: 3%, so le chân sau mổ: 16,6%...

Tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp, mỗi năm có khoảng 150 – 300 bệnh nhân bị chấn thương vùng háng hay mắc các bệnh lý tại vùng háng có chỉ định thay khớp háng. Trước năm 2018, bệnh nhân được chuyển lên tuyến trên để thay khớp háng. Tuy nhiên, chỉ có khoảng 50% số bệnh nhân có điều kiện chuyển tuyến để thay khớp, còn lại khoảng 50% không đủ điều kiện tuyến do hoàn cảnh gia đình, do kinh tế gặp khó khăn...bệnh nhân xin về điều trị bằng phương pháp dân gian hay áp dụng các biện pháp điều trị tạm bợ như cố định tạm, giảm đau.

Từ năm 2017, Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp tập trung nguồn lực để chuẩn bị các bước triển khai thay khớp háng như: cử bác sĩ lên bệnh viện tuyến trên học về thay khớp háng, sửa lại phòng mổ chuyên thay khớp háng, tổ chức đấu thầu mua trang thiết bị và thuốc men cần thiết cho thay khớp háng, viết các quy trình kỹ thuật thay khớp, huấn luyện nhân viên nhân viên tập phục hồi chức năng sau thay khớp háng...

Đến giữa năm 2018, Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp bắt đầu thay khớp háng cho đến nay và chúng tôi thực hiện nghiên cứu này tại Bệnh viện để đánh giá kết quả thay khớp háng.

3. Định hướng mục tiêu của Đề tài

- Đánh giá chức năng của khớp háng sau phẫu thuật thay khớp háng.

- Xác định tỷ lệ các tai biến, biến chứng của phẫu thuật thay khớp háng.
- Đánh giá chất lượng sống của bệnh nhân sau thay khớp háng.

4. Những nội dung chủ yếu của Đề tài

- Phẫu thuật thay khớp háng cho những bệnh nhân có chỉ định thay khớp.
- Xác định các tai biến và biến chứng trong và sau phẫu thuật thay khớp.
- Đánh giá chức năng của khớp háng sau khi thay khớp háng.
- Đánh giá chất lượng sống của bệnh nhân sau thay khớp háng.

5. Phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng để triển khai

- Thiết kế nghiên cứu: Mô tả hàng loạt ca
- Tiêu chuẩn chọn bệnh: Tất cả bệnh nhân được phẫu thuật thay khớp háng tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp từ năm 2018.
- Các bước tiến hành:
 - + Lập danh sách các trường hợp thay khớp háng tại BVĐK Đồng Tháp từ năm 2018.
 - + Mượn hồ sơ bệnh án và phim X-quang khớp háng sau mổ. Thu thập các dữ kiện trên hồ sơ bệnh án và phim X-quang trước và sau mổ, điền vào biểu mẫu nghiên cứu.
 - + Mời bệnh nhân đến BVĐK Đồng Tháp tái khám.
 - + Cho bệnh nhân chụp X-quang khớp háng.
 - + Đánh giá các biến chứng sau thay khớp: Đau, sưng, loét chân, gãy xương quanh khớp, trật khớp, trật khớp háng, nhiễm trùng vết mổ, mòn ổ cối, lỏng khớp nhân tạo, cốt hóa quanh khớp nhân tạo...
 - + Đánh giá chức năng khớp háng sau thay khớp háng:

Sử dụng thang điểm Harris về khớp háng. Thang điểm này gồm 10 tiêu chí đánh giá mức độ đau, đánh giá khả năng đi lại và khả năng trở lại sinh hoạt bình thường của bệnh nhân.

Tiêu chí 1. Mức độ đau

1 ☐ Không đau (44 điểm)

- 2 ☐ Có, nhưng không đáng kể (40 điểm)
- 3 ☐ Có, dùng thuốc giảm đau như Aspirin (30 điểm)
- 4 ☐ Đau vừa, dùng thuốc giảm đau mạnh hơn Aspirin (20 điểm)
- 5 ☐ Đau nhiều, hạn chế vận động nhiều (10 điểm)
- 6 ☐ Tàn phế, mất chức năng hoàn toàn (0 điểm)

Tiêu chí 2. Dáng đi

- 1 ☐ Bình thường (11 điểm)
- 2 ☐ Khập khểnh nhẹ (8 điểm)
- 3 ☐ Khập khểnh vừa (5 điểm)
- 4 ☐ Khập khểnh nặng (0 điểm)

Tiêu chí 3. Dụng cụ hỗ trợ

- 1 ☐ Không cần (11 điểm)
- 2 ☐ Dùng gậy khi đi bộ (7 điểm)
- 3 ☐ Dùng gậy phần lớn thời gian (5 điểm)
- 4 ☐ Dùng 1 nạng (3 điểm)
- 5 ☐ Dùng 2 gậy (2 điểm)
- 6 ☐ Dùng 2 nạng (1 điểm)
- 7 ☐ Không thể đi bộ (0 điểm)

Tiêu chí 4. Khoảng cách đi bộ

- 1 ☐ Không hạn chế (11 điểm)
- 2 ☐ Hạn chế rất nhẹ (8 điểm)
- 3 ☐ Hạn chế vừa (5 điểm)
- 4 ☐ Chỉ ở trong nhà (2 điểm)
- 5 ☐ Chỉ ở trên giường, ghế (0 điểm)

Tiêu chí 5. Khả năng sử dụng cầu thang

- 1 ☐ Bình thường (4 điểm)

2 ☐ Phải vịn (2 điểm)

3 ☐ Cách khác (1 điểm)

4 ☐ Không thể (0 điểm)

Tiêu chí 6. Khả năng tự mang giày/tất (vớ)

1 ☐ Dễ (4 điểm)

2 ☐ Khó (2 điểm)

3 ☐ Không thể (0 điểm)

Tiêu chí 7. Khả năng ngồi trên ghế

1 ☐ Thoải mái (5 điểm)

2 ☐ Ghế cao (3 điểm)

3 ☐ Không thể (0 điểm)

Tiêu chí 8. Sử dụng phương tiện giao thông công cộng

1 ☐ Có thể (1 điểm)

2 ☐ Không thể (0 điểm)

Tiêu chí 9. Biến dạng chi

1 ☐ Không (1 điểm)

2 ☐ Có, gồm: (0 điểm)

Háng co rút gấp $> 30^0$ hoặc co rút áp $> 30^0$ hoặc co rút xoay trong $> 10^0$ hoặc so le chi $> 3,2$ cm.

Tiêu chí 10. Biên độ vận động của khớp háng được thay

Gập:Dạng:.....Khép:.....Xoay ngoài:.....Xoay trong:

Tổng biên độ:

1 ☐ $211^0 - 300^0$ (5 điểm)

2 ☐ $161^0 - 210^0$ (4 điểm)

3 ☐ $101^0 - 160^0$ (3 điểm)

4 ☐ $61^0 - 100^0$ (2 điểm)

5 ☐ $31^0 - 60^0$ (1 điểm)

6 ☐ $0^0 - 30^0$ (0 điểm)

Thầy thuốc sẽ thăm khám bệnh nhân và đánh giá theo mức độ phù hợp trên từng tiêu chí rồi tính tổng số điểm của bệnh nhân sau khi thu thập.

Chức năng khớp háng được chia thành các mức:

- + Rất tốt: 90 – 100 điểm
- + Tốt: 80 – 89 điểm
- + Trung bình: 70 – 79 điểm
- + Kém: < 70 điểm

+ Đánh giá chất lượng sống của bệnh nhân sau thay khớp háng:

Sử dụng thang điểm EQ-5D tham số Hàn Quốc. Thang điểm này phản ánh sức khỏe thể lực và tinh thần của bệnh nhân sau thay khớp bao gồm: Sự đi lại, tự chăm sóc, sinh hoạt thường lệ, đau/khó chịu, lo lắng/u sầu.

Bệnh nhân sẽ chọn 1 trong 3 câu trả lời cho mỗi khía cạnh, nghiên cứu viên tổng hợp các điểm số của mỗi khía cạnh để tính ra tổng điểm EQ-5D. Thang điểm EQ-5D tham số Hàn Quốc đánh giá như sau:

+ Sự đi lại

- 1 ☐ Gặp vấn đề gì khi đi lại (0 điểm)
- 2 ☐ Đi lại hơi khó khăn (0,096 điểm)
- 3 ☐ Chỉ có thể nằm tại giường (0,418 điểm)

+ Tự chăm sóc

- 1 ☐ Không gặp vấn đề gì khi tự chăm sóc bản thân (0 điểm)
- 2 ☐ Gặp một vài vấn đề khi tự tắm rửa hay khi tự mặc quần áo (0,046 điểm)
- 3 ☐ Không thể tự tắm rửa hay không thể tự mặc quần áo (0,136 điểm)

+ Sinh hoạt thường lệ (ví dụ: làm việc, học hành, làm việc nhà, chăm sóc gia đình, vui chơi giải trí)

- 1 ☐ Không gặp vấn đề gì khi thực hiện các sinh hoạt thường lệ của tôi (0 điểm)
- 2 ☐ Gặp vài vấn đề khi thực hiện các sinh hoạt thường lệ của tôi (0,051 điểm)

3 ☐ Không thể thực hiện các sinh hoạt thường lệ của tôi (0,208 điểm)

+ Đau/ khó chịu

1 ☐ Không đau hay không khó chịu (0 điểm)

2 ☐ Khá đau hay khá khó chịu (0,037 điểm)

3 ☐ Rất đau hay rất khó chịu (0,151 điểm)

+ Lo lắng/u sầu

1 ☐ Không lo lắng hay không u sầu (0 điểm)

2 ☐ Khá lo lắng hay khá u sầu (0,043 điểm)

3 ☐ Rất lo lắng hay rất u sầu (0,158 điểm)

Cách tính tổng điểm EQ-5D:

Tổng điểm EQ-5D = 1 - (0,05 + Sự đi lại + Tự chăm sóc + Sinh hoạt thường lệ + Đau + Lo lắng + N3).

* N3 = 0,05 nếu trong 5 yếu tố có yếu tố chọn 3.

* Nếu cả 5 yếu tố đều chọn 1, thì tổng điểm cộng thêm 0,05.

+ Nhập số liệu từ biểu mẫu nghiên cứu vào phần mềm SPSS 20.0 và phân tích

6. Dự kiến tổ chức phối hợp chính thực hiện (nếu có): Không

7. Dự kiến sản phẩm của Đề tài

- Biết được hiệu quả của thay khớp háng: Khả năng giảm đau khớp háng sau thay khớp, khả năng đi lại của bệnh nhân và khả năng trở lại sinh hoạt bình thường của bệnh nhân sau khi thay khớp háng.

- Biết được chức năng của khớp háng sau thay khớp: Tỷ lệ bệnh nhân có chức năng khớp háng rất tốt, tỷ lệ bệnh nhân có chức năng khớp háng tốt, tỷ lệ bệnh nhân có chức năng khớp háng trung bình, tỷ lệ bệnh nhân có chức năng khớp háng kém.

- Biết được sự tương quan của chức năng khớp háng sau thay khớp với các thành phần như: loại khớp bán phần hay toàn phần, tuổi, giới, mức độ so le chân...

- Biết được các tai biến và biến chứng của thay khớp háng. Các tai biến và biến chứng này ảnh hưởng đến bệnh nhân như thế nào và kết quả ra sau, rút ra được bài học gì?

- Biết được chất lượng sống của bệnh nhân sau thay khớp. Chất lượng sống của những bệnh nhân này thấp hay cao hơn những người cùng đặc điểm.

8. Dự kiến tổ chức tiếp nhận kết quả nghiên cứu

Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp và các cơ sở y tế trong ngoài nước.

9. Nhu cầu kinh phí

Khoảng 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng)

10. Thời gian thực hiện

6 -12 tháng

11. Thông tin liên hệ

Chủ đề tài: TS.BS Nguyễn Văn Hai

Địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp, số 144, đường Mai Văn Khải, ấp 3, xã Mỹ Tân, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Số điện thoại liên lạc: 0913.612.647

Cộng sự: BSCKII. Hồ Huy Cường; BSCKII. Nguyễn Văn Vệ; BSCKI. Huỳnh Thành Phương Nhân.

Tổ chức đề xuất
(Họ, tên và chữ ký, đóng dấu)



Cá nhân đề xuất
(Họ, tên và chữ ký)

BS Nguyễn Văn Hai